

Số: 938/KH-UBND

Vĩnh Cửu, ngày 10 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều cuối năm 2020, giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu

Căn cứ Văn bản số 14/ LĐT BXH -BTXH ngày 28/10/2020 của Sở Lao động-TB&XH tỉnh Đồng Nai về hướng dẫn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020, theo chuẩn nghèo giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng; UBND huyện Vĩnh Cửu xây dựng kế hoạch thực hiện như sau :

I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU

1. Mục đích

- Căn cứ các tiêu chí tiếp cận đo lường nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2018-2020 của cả nước (theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ) và tiêu chí tiếp cận nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2018-2020 của tỉnh Đồng Nai (Nghị quyết số 118/2018/ NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh) để điều tra xác định những hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều làm căn cứ xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (CTMTQGGNBV) năm 2020, giai đoạn 2018-2020 huyện Vĩnh Cửu và thực hiện các chính sách về giảm nghèo và an sinh xã hội; hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2020.

- Thu thập thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều theo từng địa bàn ấp (khu phố), xã (thị trấn) gọi tắt là ấp, xã trên toàn huyện để xây dựng cơ sở dữ liệu của huyện, tỉnh, của quốc gia và hệ thống thông tin quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn của cả nước và chuẩn của tỉnh trong giai đoạn 2018-2020 và năm 2021 .

2. Yêu cầu

- Đảm bảo tính chính xác, đúng đối tượng, không bỏ sót đối tượng.
- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, có sự tham gia của người dân và đúng quy trình, tiến độ.
- Tổng hợp, phân tích các thông tin cần thiết liên quan về hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều cuối năm 2020; tổng hợp, thống kê số lượng hộ có thu nhập trung bình của mỗi nhóm cũng như các thông tin có liên quan.

II. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU TRA

1. Phạm vi đối tượng:

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo có tên trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2020, để xác định có bao nhiêu hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo theo chuẩn của cả nước và chuẩn của tỉnh. Đồng thời, rà soát những hộ có khả năng rơi xuống hộ

nghèo, hộ cận nghèo để công nhận và có các chính sách hỗ trợ theo quy định. Kết quả rà soát nhằm xác định số hộ nghèo, hộ cận nghèo giảm, tỷ lệ giảm so với chỉ tiêu UBND huyện giao tại Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2020 huyện Vĩnh Cửu.

2 Khái niệm hộ nghèo đa chiều, hộ cận nghèo

a. Hộ nghèo đa chiều, bao gồm 02 loại hộ:

- Hộ nghèo về thu nhập: là hộ có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1,2 triệu đồng trở xuống đối với khu vực nông thôn và từ 1,45 triệu đồng trở xuống đối với khu vực thành thị.

- Hộ nghèo về đa chiều: là hộ về thu nhập là hộ cận nghèo (có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1,2 triệu đồng đến 1,55 triệu đồng đối với khu vực nông thôn và trên 1,45 triệu đồng đến 1,9 triệu đồng đối với khu vực thành thị) và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

b. Hộ cận nghèo: là hộ về thu nhập là hộ cận nghèo và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Các nội dung thực hiện theo theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016 và Thông tư số 14/2018/TT-LĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nêu trên) và Phương án số 139/PA-LĐTBXH ngày 08/8/2018 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018-2020, cụ thể:

a) Đối với hộ gia đình có khả năng thoát nghèo, thoát cận nghèo: điều tra viên lập danh sách toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo địa phương đang quản lý để tổ chức rà soát (danh sách theo phụ lục 01).

b) Đối với hộ gia đình có khả năng nghèo, cận nghèo: điều tra viên lập danh sách các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có khả năng rơi xuống hộ nghèo, hộ cận nghèo (khả năng trở thành hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh mới) để đưa vào điều tra (danh sách theo phụ lục 02).

c) Tổ chức rà soát: sử dụng phiếu B1, phiếu B2 và phiếu C theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 2002/KH-UBND ngày 17/8/2018 của UBND huyện về thực hiện điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu, đối với những hộ phát sinh mới, tiến hành điều tra phiếu A (nhận dạng nhanh) trước khi thực hiện các bước điều tra tiếp theo.

d) Lập danh sách phân loại hộ nghèo qua rà soát: phân loại hộ nghèo chuẩn của tỉnh cuối năm 2020 (danh sách theo phụ lục 03) gồm các loại hộ:

- Hộ nghèo chuẩn cả nước = Hộ nghèo chuẩn cả nước đầu năm 2020 – hộ nghèo chuẩn cả nước thoát nghèo trong năm 2020 + hộ nghèo chuẩn cả nước phát sinh trong năm 2020.

- Hộ cận nghèo chuẩn cả nước = Hộ cận nghèo chuẩn cả nước đầu năm 2020 – hộ cận nghèo chuẩn cả nước thoát cận nghèo trong năm 2020 + hộ cận nghèo chuẩn cả nước phát sinh trong năm 2020 (nếu có).

- Hộ nghèo chuẩn của tỉnh = Hộ nghèo chuẩn của tỉnh đầu năm 2020 (đã trừ đi hộ nghèo chuẩn cả nước và hộ cận nghèo chuẩn cả nước) - Hộ nghèo chuẩn của tỉnh thoát nghèo trong năm 2020 + hộ nghèo chuẩn của tỉnh phát sinh trong năm 2020.

e) Lập danh sách hộ cận nghèo chuẩn tỉnh qua rà soát = Hộ cận nghèo chuẩn tỉnh đầu năm 2020 – hộ cận nghèo chuẩn tỉnh thoát chuẩn cận nghèo trong năm 2020 + hộ cận nghèo chuẩn tỉnh phát sinh trong năm 2020 (danh sách theo phụ lục 04).

g) Phân loại hộ nghèo theo chuẩn của tỉnh cuối năm 2020 ra các loại hộ:

- Hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập, hộ nghèo tiếp cận đa chiều;
- Hộ nghèo A, hộ nghèo B;
- Hộ nghèo thành thị, hộ nghèo nông thôn;
- Hộ nghèo DTTS, hộ nghèo diện chính sách có công, hộ nghèo diện BTXH, hộ nghèo chủ hộ là nữ.

h) Phân loại hộ cận nghèo theo chuẩn của tỉnh cuối năm 2020 ra các loại hộ:

- Hộ cận nghèo thành thị, hộ cận nghèo nông thôn;
- Hộ cận nghèo DTTS, hộ cận nghèo diện chính sách có công, hộ cận nghèo diện BTXH, hộ cận nghèo có chủ hộ là nữ.

i) Lập danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo qua rà soát:

- Danh sách hộ thoát nghèo năm 2020 = danh sách hộ nghèo chuẩn cả nước thoát nghèo năm 2020 + danh sách hộ cận nghèo chuẩn cả nước thoát cận nghèo năm 2020 + danh sách hộ nghèo chuẩn của tỉnh thoát nghèo chuẩn tỉnh năm 2020 (danh sách theo phụ lục 05);

- Danh sách hộ thoát cận nghèo năm 2020 = hộ cận nghèo chuẩn tỉnh năm 2020 thoát cận nghèo năm 2020 (danh sách theo phụ lục 06).

- Lập danh sách các loại hộ phát sinh trong năm 2020, gồm: Hộ nghèo chuẩn cả nước phát sinh trong năm 2020, hộ cận nghèo chuẩn cả nước phát sinh trong năm 2020, hộ nghèo chuẩn tỉnh phát sinh trong năm 2020, hộ cận nghèo chuẩn tỉnh phát sinh trong năm 2020 (danh sách theo phụ lục 07).

2. Phương pháp điều tra:

Điều tra viên đến trực tiếp tại từng hộ gặp chủ hộ hoặc thành viên của hộ am hiểu đầy đủ tình hình của hộ để điều tra phỏng vấn trực tiếp. Thực hiện điều tra thông qua phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng mức thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo quy định.

Lưu ý: Thời gian triển khai, lập danh sách, tổ chức rà soát, họp Ban giám nghèo, báo cáo tổng hợp... của cấp xã từ ngày 12/11/2020 đến trước ngày 30/11/2020.

IV KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí thực hiện tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020 và cập nhật cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện được sử dụng trong nguồn kinh phí chi nhiệm vụ của Ngành Lao động-TB&XH năm 2020. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo cuộc điều tra

Ban Chỉ đạo cuộc điều tra cấp huyện, xã đồng thời là Ban Chỉ đạo giảm nghèo huyện, Ban giám nghèo xã.

BCĐGN huyện, Ban giám nghèo xã phân công trách nhiệm cho thành viên BCD các cấp như sau:

1.1. Cấp huyện: Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - Phó Trưởng ban Thường trực BCĐGN cấp huyện phân công trách nhiệm cho các thành viên phụ trách theo dõi đôn đốc, kiểm tra, giám sát cuộc điều tra ở cấp xã và tùy thuộc yêu cầu thực tế của địa phương có thể tăng thêm thành viên để tập trung chỉ đạo ở một số xã đặc thù, khó khăn, có tỷ lệ hộ điều tra cao.

1.2. Cấp xã: Trưởng Ban giám nghèo cấp xã phân công trách nhiệm cho các thành viên phụ trách theo dõi đôn đốc, kiểm tra, giám sát cuộc điều tra ở cấp ấp và tùy thuộc yêu cầu thực tế của địa phương có thể tăng thêm thành viên để tập trung chỉ đạo ở một số ấp có nhiều hộ điều tra, đặc thù, khó khăn.

2. Đề nghị cơ quan thành viên BCD huyện phối hợp thực hiện, cụ thể:

2.1. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CTMTQG huyện chịu trách nhiệm trước UBND huyện về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch điều tra, cụ thể như sau:

- Chịu trách nhiệm về cung cấp tài liệu nghiệp vụ điều tra, phiếu điều tra và tập huấn nghiệp vụ điều tra cho điều tra viên, giám sát viên huyện, xã .
- Cử cán bộ kiểm tra, hướng dẫn cấp xã thực hiện điều tra hiệu quả chính xác
- Đôn đốc, giám sát, báo cáo tổng kết và thanh quyết toán kinh phí điều tra.

2.2. Chi Cục Thống kê huyện: Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham gia kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch điều tra.

2.3. Phòng Dân tộc :Phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát cuộc điều tra ở các địa bàn có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

2.4. Phòng Tài chính-KH: Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định tài chính.

2.5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện: Phối hợp tham gia, tuyên truyền, giám sát, đảm bảo tính công khai, dân chủ trong quá trình điều tra.

2.6. Các thành viên khác của BCD huyện: Chủ động tham gia việc kiểm tra, giám sát và đánh giá cuộc điều tra trên địa bàn được phân công.

2.7. UBND cấp xã: Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện cuộc điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận đa chiều cuối năm 2020 giai đoạn 2018-2020 của huyện Vĩnh Cửu tại địa phương theo hướng dẫn của huyện.

VIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Trước ngày 05/12/2020, cấp xã tổng hợp kết quả rà soát báo cáo cấp huyện; Trước ngày 12/12/2020, cấp huyện tổng hợp kết quả rà soát báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời ban hành quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020 huyện Vĩnh Cửu. Hệ thống biểu mẫu báo cáo: Các mẫu biểu, mẫu Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020 của cấp xã, huyện kèm theo Kế hoạch này.

- Sau khi có kết quả điều tra, cấp xã cập nhật phiếu C vào phần mềm MIS POSASoft thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh trong năm 2020 và những hộ nghèo, hộ cận nghèo cũ có thay đổi về thông tin gia đình theo quy định. Việc cập nhật thông tin hoàn thành trước ngày 10/02/2021 (trường hợp cấp xã không nhập được dữ liệu thì liên hệ Thường trực BCĐGN huyện để hướng dẫn thực hiện).

Trên là nội dung kế hoạch thực hiện điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, cuối năm 2020, giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã tổ chức thực hiện theo đúng nội dung của kế hoạch ./.

Nơi nhận :

- UBND tỉnh;
- Sở LĐTBXH ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HDND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Chủ tịch, các Phó CT.UBND huyện;
- Thành viên BCĐGN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu : VT-TH(VX) .

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Dung

